
BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CĐ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ



ĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG
MÔN THUẾ
(Tài liệu nội bộ)

DÀNH CHO HỆ TRUNG CẤP KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

LỜI NÓI ĐẦU

Có thể nói Thuế là một phạm trù rộng và hàm chứa nhiều nội dung phức tạp, hiểu và vận dụng kiến thức về thuế nói chung, pháp luật thuế nói riêng trong điều kiện phát triển kinh tế - xã hội hiện nay có một ý nghĩa quan trọng đối với mọi người dân, doanh nghiệp và Nhà nước.

Nắm bắt kịp thời chính sách pháp luật thuế của Nhà nước là sự quan tâm hàng đầu của người làm công tác kế toán – tài chính trong doanh nghiệp. Bởi mỗi một sắc thuế được ban hành; mỗi một sự đổi thay hay bổ sung, sửa đổi là một lần Kế toán viên phải cập nhật, nắm bắt và triển khai thực hiện. Mục đích cuối cùng của mỗi kế toán là giúp cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng luật, đặc biệt là chấp hành tốt chính sách, pháp luật Thuế của nhà nước, tránh tối đa các sai sót trong kê khai, nộp thuế.

*Nhằm mục đích giúp cho kế toán viên, kế toán trưởng đang công tác tại các doanh nghiệp, Học sinh sinh viên các trường ĐH, Cao đẳng, Trung cấp có được tài liệu kịp thời phục vụ nghiên cứu, học tập với chiều sâu kiến thức thực tiễn, cuốn: “**Giáo trình Thuế**” được biên soạn nhằm giúp cho các bạn Học sinh, sinh viên cũng như đội ngũ kế toán đã hành nghề có được toàn bộ các nội dung cơ bản quan trọng của chính sách Thuế hiện hành từ lý luận đến thực tiễn. Từ đó có thể đối chiếu, vận dụng và xử lý được các nghiệp vụ kinh tế - tài chính phát sinh tại cơ quan, đơn vị mình đang công tác một cách dễ dàng, thuận tiện và chính xác.*

Tác giả mong rằng, Giáo trình này sẽ là nguồn tài liệu học tập và nghiên cứu độc đáo và thiết thực dành cho các bạn Học sinh, sinh viên và những người làm kế toán doanh nghiệp./.

Yên Thường, ngày 01 tháng 01 năm 2023

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU

LÃ THU BÌNH

MỤC LỤC

PHẦN 1.....	10
TỔNG QUAN VỀ THUẾ.....	10
I. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA THUẾ TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC.....	10
1. Khái niệm, đặc điểm, phân biệt thuế với lệ phí, phí.....	10
1.1 Khái niệm:.....	10
1.2 Đặc điểm:.....	10
1.3 Phân biệt thuế với lệ phí, phí.....	10
2. Chức năng, vai trò của thuế.....	11
2.1 Chức năng của thuế.....	11
2.2 Vai trò của thuế trong nền kinh tế thị trường.....	12
II. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHẾ ĐỊNH THUẾ TRONG LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAM.....	12
1. Chế định thuế dưới thời phong kiến.....	12
1.1 Chế định thuế dưới triều đại nhà Trần:.....	13
1.2 Chế định thuế dưới triều đại nhà Hồ.....	13
1.3 Chế định thuế dưới triều đại nhà Lê.....	13
1.4 Chế định thuế dưới thời chúa Trịnh.....	13
1.5 Chế định thuế dưới thời Chúa Nguyễn.....	14
1.6 Chế định thuế dưới thời nhà Nguyễn.....	14
2. Chế định thuế dưới thời Pháp thuộc.....	14
3. Chế định thuế thời kỳ sau Cách mạng tháng tám năm 1945 đến năm 1975.....	15
3.1 Giai đoạn từ sau Cách mạng tháng 8 đến năm 1954.....	15
3.2 Giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1975.....	15
3.3 Giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1990.....	15
III. PHÂN LOẠI THUẾ.....	17
1. Căn cứ để phân loại thuế.....	17
1.1 Căn cứ vào tính chất của nguồn tài chính động viên vào ngân sách Nhà nước, thuế được phân làm 2 loại: thuế trực thu và thuế gián thu.....	17
1.2 Căn cứ vào đối tượng đánh thuế.....	17
IV. CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH MỘT LUẬT THUẾ.....	18
1. Tên gọi của luật thuế.....	18
2. Những quy định chung.....	18
3. Căn cứ tính thuế.....	18
4. Chế độ kê khai, nộp thuế, thu thuế.....	18
5. Chế độ miễn, giảm thuế.....	19
6. Chế độ xử lý vi phạm và khen thưởng.....	19
V. TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THUẾ.....	19
1. Tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về thuế hiện nay.....	19
1.1 Nguyên tắc tổ chức hệ thống bộ máy quản lý Nhà nước về thuế.....	19
1.2 Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan thuế.....	19
1.3 Đối với cơ quan quản lý Nhà nước về thuế trong hoạt động xuất nhập khẩu:.....	20

Phần 2. CÁC SẮC THUẾ.....	21
CHƯƠNG 1.....	21
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT).....	21
Mục tiêu học tập:.....	21
I. KHÁI NIỆM, NGƯỜI NỘP THUẾ, ĐỐI TƯỢNG CHỊU THUẾ, ĐỐI TƯỢNG KHÔNG CHỊU THUẾ.....	22
1. Khái niệm:	22
2. Người nộp thuế.....	22
3. Đối tượng chịu thuế.....	22
4. Đối tượng không chịu thuế.....	22
II. CĂN CỨ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH THUẾ.....	24
1. Xác định giá tính thuế:.....	24
2. Thuế suất:.....	29
1). Thuế suất 0%:.....	29
2). Mức thuế suất 5%:.....	30
3). Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ còn lại.....	31
III. THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH THUẾ GTGT.....	31
IV. PHƯƠNG PHÁP TÍNH THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG.....	32
1. PPKT thuế.....	32
1.1. Điều kiện áp dụng:.....	32
1.2. Xác định thuế GTGT phải nộp theo PP khấu trừ:.....	32
1.3. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:.....	35
1.4 Trường hợp không được khấu trừ:.....	38
2. Phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng.....	38
2.1. Đối tượng áp dụng:.....	38
2.2. Công thức xác định thuế GTGT phải nộp.....	39
V. HOÁ ĐƠN CHỨNG TỪ MUA BÁN HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ.....	41
1. DN nộp thuế theo PPKT thuế:.....	41
2. Sử dụng và ghi hóa đơn, chứng từ trong một số trường hợp được thực hiện cụ thể như sau:.....	41
VI. HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG.....	47
VII. NƠI NỘP THUẾ.....	49
1. Quy định chung:.....	49
2. Một số trường hợp cụ thể, việc khai thuế, nộp thuế GTGT và thủ tục luân chuyển chứng từ được hướng dẫn như sau:.....	49
3. Thủ tục luân chuyển chứng từ giữa Kho bạc và cơ quan thuế.....	49
CHƯƠNG 2.....	51
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP.....	51
I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ.....	51
1. Khái niệm:.....	51
2. Đặc điểm.....	51
4. Vai trò:.....	51
II. NGƯỜI NỘP THUẾ.....	51

1. Khái niệm:.....	51
2. Người nộp thuế cụ thể:.....	51
III. PHƯƠNG PHÁP TÍNH THUẾ	51
1. Phương pháp:.....	52
IV. CĂN CỨ TÍNH THUẾ	53
1. Khái niệm:.....	53
2. Cách xác định thu nhập tính thuế & thuế suất:.....	53
2.1 Thu nhập tính thuế.....	53
2.2 Xác định thu nhập chịu thuế:.....	54
2.3 Xác định Doanh thu.....	54
2.4 Xác định chi phí được trừ và không được trừ khi xác định TNCT:.....	57
a. Chi phí được trừ:.....	57
b. Các khoản chi không được trừ khi xác định TNCT:.....	57
2.5 Thu nhập khác.....	64
a. Khái niệm:.....	64
b. Thu nhập khác bao gồm:.....	64
2.6 Thu nhập được miễn thuế.....	66
V. XÁC ĐỊNH LỖ VÀ CHUYỂN LỖ	68
1. Khái niệm:.....	68
2. Quy định về chuyển lỗ:.....	68
VI. THUẾ SUẤT	69
VII. NƠI NỘP THUẾ	69
1. Nguyên tắc xác định.....	69
2. Xác định số thuế và thủ tục kê khai, nộp thuế.....	69
3. Thủ tục luân chuyển chứng từ giữa Kho bạc và cơ quan thuế.....	70
4. Quyết toán thuế.....	71
5. Đơn vị hạch toán phụ thuộc.....	71
VIII. XÁC ĐỊNH THU NHẬP TÍNH THUẾ VÀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG VỐN, CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN ..	71
1. Thu nhập thuộc diện nộp thuế.....	71
2. Căn cứ tính thuế.....	71
3. Kê khai, nộp thuế.....	74
IX. XÁC ĐỊNH THU NHẬP TÍNH THUẾ VÀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN	74
1. Thu nhập phải nộp thuế TNDN:.....	74
2. Căn cứ tính thuế.....	74
2.1 Thu nhập chịu thuế.....	74
2.2 Kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế.....	78
X. ƯU ĐÃI THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	80
1. ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG ƯU ĐÃI THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP.....	80
1.1 Điều kiện:.....	80
1.2 Nguyên tắc:.....	80
2. Ưu đãi về thuế suất.....	82
3. Ưu đãi về thời gian.....	83
4. Thủ tục ưu đãi:.....	84
CHƯƠNG 3	85

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	85
I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ	85
1. Khái niệm:	85
2. Đặc điểm:	85
3. Vai trò:	85
II. ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ	85
1. Khái niệm:	85
III. THU NHẬP CHỊU THUẾ	86
1. Khái niệm:	86
2. Quy đổi thu nhập chịu thuế ra Đồng Việt Nam:	87
IV. THU NHẬP ĐƯỢC MIỄN THUẾ TNCN	87
V. GIẢM THUẾ TNCN	88
VI. KỲ TÍNH THUẾ	89
VII. KÊ KHAI, KHẤU TRỪ, NỘP THUẾ, QUYẾT TOÁN, HOÀN THUẾ	89
VIII. CĂN CỨ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CƯ TRÚ	89
1. Xác định thu nhập chịu thuế:	89
1.1 Thu nhập chịu thuế từ kinh doanh:	89
1.2 Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:	90
1.3 Thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn:	90
1.4 Thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn:	91
1.5 Thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng bất động sản:	91
1.6 Thu nhập chịu thuế từ trúng thưởng:	91
1.7 Thu nhập chịu thuế từ bản quyền:	91
1.8 Thu nhập chịu thuế từ nhượng quyền thương mại:	92
1.9 Thu nhập chịu thuế từ thừa kế, quà tặng:	92
2. Thu nhập tính thuế:	92
2.1 Khái niệm:	92
2.2 Thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, trúng thưởng, tiền bản quyền, nhượng quyền thương mại, nhận thừa kế, quà tặng là thu nhập chịu thuế theo quy định:	92
3. Giảm trừ gia cảnh:	92
3.1 Khái niệm:	92
3.2 Giảm trừ gia cảnh cụ thể:	92
4. BIỂU THUẾ	93
4.1 Biểu thuế lũy tiến từng phần:	93
4.2 Biểu thuế toàn phần:	93
IX. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHI TRẢ THU NHẬP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CÓ THU NHẬP CHỊU THUẾ	94
1. Trách nhiệm kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế của người chi trả thu nhập:	94
2. Trách nhiệm kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế của người có thu nhập chịu thuế:	94
 CHƯƠNG 4	95
THUẾ TÀI NGUYÊN	95
I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM	95
1. Khái niệm:	95
2. Đặc điểm:	95

3. Vai trò.....	95
II. ĐỐI TƯỢNG NỘP THUẾ, ĐỐI TƯỢNG CHỊU THUẾ.....	95
1. Đối tượng nộp thuế.....	95
2. Đối tượng chịu thuế.....	95
III. CĂN CỨ TÍNH THUẾ.....	95
1. Khái niệm và công thức tính.....	95
2. Sản lượng tài nguyên thương phẩm thực tế khai thác.....	96
3. Giá tính thuế.....	97
4. Thuế suất.....	100
III. ĐĂNG KÝ, KHAI THUẾ, NỘP THUẾ, QUYẾT TOÁN THUẾ.....	102
 Chương 5.....	 103
THUẾ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU.....	103
I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ.....	103
1. Khái niệm:.....	103
2. Đặc điểm.....	103
3. Vai trò:.....	103
II. Đối tượng chịu thuế:.....	103
III. Đối tượng không chịu thuế:.....	103
IV. Đối tượng nộp thuế; đối tượng được ủy quyền, bảo lãnh và nộp thay thuế sau đây gọi chung là người nộp thuế:.....	104
V. Áp dụng điều ước quốc tế:.....	104
VI. Thuế đối với hàng hoá mua bán, trao đổi của cư dân biên giới:.....	104
VII. Tỷ giá xác định trị giá tính thuế, đồng tiền nộp thuế:.....	104
VIII. Nguyên tắc quản lý thuế:.....	105
IX. Hồ sơ thuế:.....	105
X. CĂN CỨ TÍNH THUẾ, PHƯƠNG PHÁP TÍNH THUẾ.....	105
1. Hàng hoá áp dụng thuế suất theo tỷ lệ phần trăm:.....	105
2. Hàng hoá áp dụng thuế tuyệt đối:.....	107
XI. KHAI THUẾ, NỘP THUẾ.....	107
1. Khai thuế:.....	107
2. Thời điểm tính thuế:.....	109
3. Thời hạn nộp thuế:.....	109
4. Bảo lãnh số tiền thuế phải nộp:.....	113
5. Địa điểm, hình thức nộp thuế:.....	113
6. Thứ tự thanh toán tiền thuế:.....	114
7. Ấn định thuế:.....	114
 Chương 6.....	 116
THUẾ MÔN BÀI.....	116
I. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT:.....	116
1. Khái niệm.....	116
2. Đối tượng nào phải nộp thuế MB?.....	116
3. Căn cứ tính thuế:.....	116
a- Căn cứ vào vốn:.....	116
b/. Căn cứ vào thu nhập tháng:.....	116

II. HƯỚNG DẪN KÊ KHAI	117
1. Hồ sơ kê khai thuế MB :.....	117
2. Thời gian kê khai thuế môn bài:.....	117
3. Xác định mức thuế MB đối với DN mới thành lập:.....	117
Chương 7	119
LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	119
I. KHÁI NIỆM, BẢN CHẤT	119
1. Khái niệm.....	119
2. Bản chất.....	119
II. ĐỐI TƯỢNG CHỊU LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	119
III. ĐỐI TƯỢNG NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	120
IV. ĐỐI TƯỢNG KHÔNG CHỊU LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	120
V. MIỄN LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	123
VI. GHI NỘ LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	124
VI. CĂN CỨ TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	125
1. Giá trị tài sản.....	125
2. Mức thu lệ phí trước bạ.....	129
3. Xác định số tiền lệ phí trước bạ nộp ngân sách nhà nước.....	132
VII. KÊ KHAI, HẠCH TOÁN, KẾ TOÁN LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ	133
1. Trách nhiệm của người có tài sản thuộc đối tượng chịu lệ phí trước bạ.....	133
2. Hạch toán, kế toán lệ phí trước bạ.....	134
Chương 8	135
THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT	135
I. KHÁI NIỆM, TẦM QUAN TRỌNG	135
1. Khái niệm:.....	135
2. Đặc điểm.....	135
3. Tầm quan trọng:.....	135
II. ĐỐI TƯỢNG CHỊU THUẾ VÀ NỘP THUẾ TTĐB	136
1. Khái niệm đối tượng chịu thuế.....	136
2. Đối tượng chịu thuế cụ thể:.....	136
3. Đối tượng không chịu thuế.....	136
4. Người nộp thuế.....	139
III. CĂN CỨ TÍNH THUẾ	139
1. Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt.....	139
2. Thuế suất thuế TTĐB.....	143
IV. HOÀN THUẾ, KHẤU TRỪ, GIẢM THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT	145
1. Hoàn thuế.....	145
2. Khấu trừ thuế.....	147
3. Giảm thuế.....	147
PHẦN 3. CÂU HỎI ÔN TẬP	147
I. Câu hỏi ôn	147
II. Bài tập	147

